

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẮC SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HS-ST
Ngày 15-12 2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC SƠN, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Phạm Công Đức.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Dương Thời Bằng.

Ông Nông Văn Bằng.

- Thư ký phiên toà: Bà Dương Thị Lệ - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Bà Dương Mai Phương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2020/TLST-HS, ngày 13 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Dương Văn S, sinh ngày 19 tháng 5 năm 1976, tại Huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn M và bà Dương Thị X; có vợ là: Tạ Thị L (đã ly hôn); và có 03 con; tiền án, tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 07/9/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 36 tháng tù giam về tội cố ý gây thương tích và cường đoạt tài sản. Ngày 08/2/2015 Dương Văn S chấp hành xong hình phạt tù (đã được xóa án tích); bị bắt tạm giữ ngày 19-7-2020, tạm giam từ ngày 22-7-2020 đến nay, có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan

1, Anh Dương Văn S1, sinh năm 1993, trú tại: Thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

2, Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1990, trú tại: Thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

- Người làm chứng: Anh Hoàng Hữu T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 18/7/2020 tại khu vực cầu ngầm thuộc thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Tổ công tác Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn phát hiện, bắt quả tang Dương Văn S, sinh năm 1976, trú tại thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn có hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Hữu T, sinh năm 2003, trú tại thôn L, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện trong lòng bàn tay trái của Hoàng Hữu T cầm 01 (một) gói nhỏ bên ngoài bọc nilon vỏ bằng giấy bìa cứng màu vàng, bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine, theo lời khai của Hoàng Hữu T đây là chất ma túy Heroine vừa mua với Dương Văn S với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), kiểm tra phát hiện trong túi quần sau bên trái của Dương Văn S có 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng), Dương Văn S khai nhận trong đó có 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) là tiền vừa bán ma túy Heroine cho Hoàng Hữu T mà có, thu giữ số tiền 3.050.000đ (Ba triệu không trăm năm mươi nghìn đồng chẵn) trong ví trên người Dương Văn S đây là số tiền do Dương Văn S làm thuê mà có, thu giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo 1901 màu đỏ của Dương Văn S dùng để liên lạc bán ma túy Heroine cho Hoàng Hữu T. Tiếp tục khám xét khẩn cấp nơi ở của Dương Văn S tổ công tác phát hiện và thu giữ tại bàn thờ trong nhà Dương Văn S 01 (một) gói nhỏ bên ngoài bọc nilon màu xanh vỏ bằng giấy màu trắng bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là chất ma túy Heroine, theo lời khai của Dương Văn S đây là chất ma túy Heroine S mua về cất giấu để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và biên bản khám xét khẩn cấp, niêm phong vật chứng theo quy định của pháp luật đồng thời đưa người cùng vật chứng về Công an huyện Bắc Sơn để điều tra làm rõ.

Quá trình điều tra làm rõ Dương Văn S là người nghiện chất ma túy Heroine, để có ma túy sử dụng Dương Văn S thường đi xuống khu vực trung tâm thương mại Vincom thành phố T, tỉnh Thái Nguyên để tìm mua ma túy với một người không quen biết về để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện cho bản thân. Sáng ngày 18/7/2020 Dương Văn S một mình đi xuống trung tâm thương mại Vincom thành phố T, tỉnh Thái Nguyên gặp một người đàn ông không quen biết làm nghề xe ôm mua một gói ma túy Heroine với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng), khi về đến nhà Dương Văn S lấy một phần ma túy Heroine vừa mua được để sử dụng, phần còn lại Dương Văn S gói lại cất đi với mục đích nếu có người hỏi mua thì bán lấy tiền để tiếp tục mua ma túy. Đến khoảng 20 giờ 45 phút ngày 18/7/2020 Dương Văn S đang ở nhà thì Hoàng Hữu T, sinh năm 2003, trú tại thôn L, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn gọi điện cho Dương Văn S hỏi: " Còn hàng không chú " (ý là còn ma túy Heroine không), Dương Văn S trả lời: "Không còn hàng đâu" Hoàng Hữu T nói tiếp "Cháu vật quá, chú còn thì để cho cháu hai trăm", nghe vậy Dương Văn S đồng ý và hẹn Hoàng Hữu T gặp

nhau tại cầu ngâm thuộc thôn P, xã N, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Khi gặp Hoàng Hữu T tại điểm hẹn thì Dương Văn S cầm sẵn một gói nhỏ ma túy Heroine trong tay trái và đưa cho Hoàng Hữu T đồng thời Hoàng Hữu T đưa cho Dương Văn S một tờ tiền mệnh giá 500.000đ (Năm trăm ngàn đồng), Dương Văn S cầm tờ tiền cho vào túi quần sau bên trái và lấy số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) ra để trả lại cho Hoàng Hữu T thì bị lực lượng Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn bắt quả tang như đã nêu trên.

Để có căn cứ xử lý ngày 19/7/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 29 đối với vật chứng thu giữ của Dương Văn S và Hoàng Hữu T. Tại bản kết luận giám định số: 222/KL-PC09 ngày 20/7/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận:

“ - Chất bột màu trắng niêm phong trong phong bì thư ghi “Vật chứng thu giữ trên tay Hoàng Hữu T” gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng 0,051 gam (đã trừ bì).

- Chất bột màu trắng niêm phong trong phong bì thư ghi “Vật chứng thu giữ khi khám xét nhà Dương Văn S” gửi giám định đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,038 gam (đã trừ bì).”

Về vật chứng của vụ án:

- 01 (một) phong bì thư ghi “vật chứng thu giữ trên tay Hoàng Hữu T” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên, trợ lý giám định viên và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. bên trong có 0,030 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết);

- 01 (một) phong bì thư ghi “vật chứng thu giữ khi khám xét nhà Dương Văn S” (cũ), có chữ ký cùng tên của giám định viên, trợ lý giám định viên và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới. bên trong có 0,019 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết);

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, loại Vivo 1901 màu đỏ đen (cũ đã qua sử dụng), có số IMEI 1: 860062049012817; IMEI 2: 860062049012809. có gắn sim thuê bao số 0386.120.016. Đây là điện thoại của Dương Văn S dùng để liên lạc bán ma túy;

- Số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) thu giữ trên người Dương Văn S. Trong đó có một tờ tiền mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) là tiền Hoàng Hữu T mua ma túy với Dương Văn S một gói nhỏ với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), khi chưa nhận tiền bù lại thì bị Công an bắt quả tang;

- Số tiền 3.050.000đ (Ba triệu không trăm năm mươi ngàn đồng) thu giữ trong ví trên người Dương Văn S. Đây là số tiền do S đi làm thuê mà có.

Bản Cáo trạng số 32/CT-VKS, ngày 12/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Dương Văn S tội Mua bán trái phép chất ma túy, theo quy định tại khoản Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như nội dung Bản cáo trạng truy tố.

Đại diện Viên kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Dương Văn S phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Dương Văn S từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm 06 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư ghi “vật chứng thu giữ trên tay Hoàng Hữu T”, bên trong có 0,030 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết); 01 (một) phong bì thư ghi “vật chứng thu giữ khi khám xét nhà Dương Văn S”, bên trong có 0,019 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết);

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, loại Vivo 1901 màu đỏ đen (cũ đã qua sử dụng); số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng),

Trả lại cho bị cáo số tiền 3.350.000đ (Ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Tại phiên tòa người liên quan, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có lời khai trong hồ sơ. Bị cáo và Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử; nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử theo quy định của pháp luật.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; phù hợp với các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Do đó, có căn cứ xác định: Dương Văn S là đối tượng nghiện chất ma túy, để có ma túy sử dụng cho bản thân Dương Văn S xuống khu vực Vincom T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên mua ma túy với một người đàn ông không quen biết, đem về để sử dụng và bán lại cho những người nghiện khác để lấy tiền xoay vòng tiếp tục mua ma túy. Khoảng 20 giờ 50 phút ngày 18/7/2020 Dương Văn S bán cho Hoàng Hữu T một gói nhỏ chất ma túy

Heroin với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Khi vừa thực hiện xong hành vi mua bán thì bị Công an huyện Bắc Sơn bắt quả tang. Như vậy đã có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Dương Văn S phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Cáo trạng số 32/CT-VKS, ngày 12/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Dương Văn S phạm tội mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Đây là vụ án mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, bản thân là người nghiện ma túy nên hiểu được tác hại của ma túy đối với con người, cộng đồng và xã hội, bị cáo cũng nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là sai trái, vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy nên vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự và đó cũng là nguyên nhân gián tiếp gây ra các tệ nạn xã hội và các tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật để giáo dục bị cáo và răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự.

[5] Để cá thể hoá hình phạt, ngoài việc xem xét tính chất, hành vi phạm tội nêu trên thì còn phải xem xét đến nhân thân, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ để quyết định hình phạt. Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu vì đã từng có tiền án; về tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo là người dân tộc thiểu số, không biết chữ sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Từ những phân tích trên khi lượng hình cần quyết định một hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bảo đảm tính giáo dục và có tính răn đe, phòng ngừa chung.

[7] Bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo mua ma túy về để sử dụng cho bản thân và bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, nên cần áp dụng hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội đồng thời răn đe, làm gương cho những người khác có ý định thực hiện hành vi phạm tội tương tự. Xét thấy bị cáo là người nghiện ma túy, sinh sống tại xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo thực hiện và về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo là có căn cứ, đúng với quy định của pháp luật.

[9] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Dương Văn S do S không biết tên, tuổi, địa chỉ, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

[10] Đối với Hoàng Hữu T là người nghiện ma túy mục đích mua ma túy về để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện, khi bị bắt đã thành khẩn khai báo hợp tác với cơ quan điều tra, lời khai của Hoàng Hữu T hoàn toàn phù hợp với lời nhận tội của bị cáo Dương Văn S. Xét mức độ vi phạm chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bắc Sơn đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính đồng thời lập hồ sơ người nghiện chuyển giao cho Công an xã nơi đối tượng cư trú để theo dõi, quản lý, giáo dục.

[11] Vật chứng của vụ án:

- 01 (một) phong bì thư ghi “vật chứng thu giữ trên tay Hoàng Hữu T”, bên trong có 0,030 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết); là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy

01 (một) phong bì thư ghi “vật chứng thu giữ khi khám xét nhà Dương Văn S”, bên trong có 0,019 gam Heroine (phần hao hụt do dùng làm mẫu giám định hết) là của bị cáo là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, loại Vivo 1901 màu đỏ đen (cũ đã qua sử dụng là điện thoại của Dương Văn S dùng để liên lạc bán ma túy ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) thu giữ trên người Dương Văn S. Trong đó có một tờ tiền mệnh giá 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) là tiền Hoàng Hữu T mua ma túy với Dương Văn S một gói nhỏ với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng), còn lại 300.000đ khi chưa nhận tiền bù lại thì bị Công an bắt quả tang, Hoàng Hữu T không yêu cầu lấy lại số tiền nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- Số tiền 3.350.000đ (Ba triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng) thu giữ trong ví trên người Dương Văn S. Đây là số tiền do Dương Văn S đi làm thuê mà có không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[12] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; các Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Dương Văn S phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Văn S 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ, ngày 19 tháng 7 năm 2020.

3. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư ghi “vật chứng thu giữ trên tay Hoàng Hữu T”, bên trong có 0,030 gam Heroine hoàn lại sau giám định; 01 (một) phong bì thư ghi “vật chứng thu giữ khi khám xét nhà Dương Văn S”, bên trong có 0,019 gam Heroine hoàn lại sau giám định.

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Vivo, loại Vivo 1901 màu đỏ đen (cũ đã qua sử dụng); số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) được niêm phong trong phong bì.

Trả lại cho bị cáo Dương Văn S số tiền 3.350.000đ (Ba triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng) được niêm phong trong phong bì.

(Vật chứng hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn, tỉnh Lạng Sơn. Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13 tháng 11 năm 2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Sơn và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn).

4. Về án phí: Bị cáo Dương Văn S phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng), tiền án phí hình sự sơ thẩm để nộp ngân sách Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Sơn;
- Công an huyện Bắc Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Sơn;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Công Đức